SỔ HẠCH TOÁN CHI TIẾT
DETAILED ACCOUNT BOOK

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Số / *Number* : 18
Ngày hoạt động / *Activity date*: 04/09/2026

Tài khoản / *Account* : 1063585624 **TK NHNN** / *State Bank Account* : 4221 **CIF** : 0004202353
CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Địa chỉ / *Address* : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUDUC,TPHCM

Ngày hoạt động trước / *Previous Activity Date* : 30/06/2026

Số dư đầu ngày / *Opening Balance* : 0,00

Ngày GD/ Date	**CN.PH/** Branch	**Người lập/SCT/** Maker/Doc No.	**Số Reference/** Ref No.	**Doanh số nợ/** Debit Amount	**Doanh số có/** Credit Amount
04/09/2026	06800 21	5009.50369	USD06800120401086		13.696,00

Số món / *Number of Transaction*: 1

Doanh số ngày / *Daily Transaction Amt* :	0,00	13.696,00
Doanh số tháng / *Monthly Transaction Amt* :	0,00	13.696,00
Doanh số năm / *Annual Transaction Amt* :	260.224,00	273.920,00

Số dư cuối ngày / *Closing Balance* : 13.696,00

Ngày in / *Print date* : 08:21:57 ngày 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 04/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 040926.5009.50369

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: YAMAICHI CO., LTD.	Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK / *A/C No*	: 0101-03710278	Số TK / *A/C No*	: 1063585624
Địa chỉ / *Address*	: 1-4-11 TOSABORI NISHI-KU, OSAKA, JP	Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST / *Số CMT / ID No*	:	MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: WELLS FARGO BANK, N.A.	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 13.696,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 13.696,00
Loại tiền / *Currency*	: USD	Loại tiền / *Currency*	: USD
Bằng chữ / *In Words*	: Mười ba nghìn sáu trăm chín mươi sáu US Dollar	Bằng chữ / *In Words*	: Mười ba nghìn sáu trăm chín mươi sáu US Dollar
Số tiền phí / *Fee*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* :		
Trong đó VAT / *VAT*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* :		

Tỷ giá / *Rate* : 25.905,00

Nội dung / *Details* : /REF:2026090400501499{//}/B.O:YAMAICHI CO., LTD./MID:QA94818280UD7LE4/Rel ref:20251212/70:CONTRACT NO.20251212/PURPOSE:SINGEING AND WEAVING MACHINE./VAL:260904USD13696.0/33B:USD13696.0

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : WELLS FARGO BANK, N.A.

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*